

Bản án số: 09/2020/HSST

Ngày: 22-9-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Thanh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Hữu Hà;

2. Ông Sùng A Đông.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Thử - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/TLST - HS, ngày 08 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Seo M**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19 tháng 9 năm 1989, huyện TC, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú trước khi bị bắt: Thôn TSTH, xã TSTH, huyện TC, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Là Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (Đang bị tạm đình chỉ sinh hoạt đảng); Họ tên cha: Lò Củi S, sinh năm 1964 (Đã chết); Họ tên mẹ: Sần Hoàng S, sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 02 chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Sĩ Chư Ng, sinh năm 1988 (Hiện đang trú tại: Thôn TSTH, xã TSTH, huyện TC, tỉnh Điện Biên); Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 22/6/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lê Thị Thúy An - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên – Có mặt.

**- Bị hại:** Nguyễn Mạnh H – Sinh năm: 1971; Nơi cư trú: Thôn TSTH, xã TSTH, huyện TC, tỉnh Điện Biên – Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Vũ Văn A - Sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Thôn TSTH, xã TSTH, huyện TC, tỉnh Điện Biên – Vắng mặt.

+ Chị Sĩ Chư Ng – sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Thôn TSTH, xã TSTH, huyện TC, tỉnh Điện Biên – Có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Hoàng Thành Sung – Sinh năm: 1985; Nơi làm việc: Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên – Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

### **1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 19/6/2020 Lò Seo M đi bộ từ nhà tại Thôn TSTH, xã TSTH, huyện TC, tỉnh Điện Biên sang quán cắt tóc của M ở gần trường Mầm non xã Tả Sìn Thàng, huyện Tủa Chùa. Khi đến quán sửa điện thoại của anh Vũ Văn An ( anh An đi vắng và có nhờ anh Nguyễn Mạnh Hùng trông coi hộ), thì M có gọi anh An để mua thẻ điện thoại nhưng không thấy ai thừa, M thấy cửa đã khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M đi bộ ra phía sau quán của anh An và dùng chiếc tua vít mang theo cây tằm tôn thưng ở góc quán rồi chui vào bên trong quán. Do bên trong không có ánh sáng nên M đã lấy điện thoại di động mang theo bật sáng màn hình để soi đường vào quầy sửa chữa và bán điện thoại. M đã lấy 03 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, trong đó: 01 chiếc màu đỏ, nhãn hiệu OPPO A3S đã qua sử dụng; 01 chiếc màu xanh nhãn hiệu OPPO A12 kèm 01 ổ sạc và 01 dây sạc màu trắng đựng trong một chiếc hộp; 01 chiếc màu đen nhãn hiệu Redmi8 bản 64G, kèm 01 ổ sạc và 01 dây sạc màu trắng. Trong lúc đang lấy điện thoại thì M nghe thấy có tiếng anh Nguyễn Mạnh Hùng gọi bên ngoài cửa quán nói “ ai ở trong đó đấy” nên M đã ra ngoài quán theo lối cũ để tẩu thoát. Khi về đến phía sau trạm y tế xã Tả Sìn Thàng, M mở 02 chiếc hộp đựng điện thoại vứt đi, mang 03 chiếc điện thoại di động cùng 02 bộ dây sạc về quán cắt tóc của M rồi giấu 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A12 ở dưới gối trên giường ngủ, 02 chiếc điện thoại còn lại cùng 02 bộ dây sạc M đem về nhà cất giấu vào trong tủ quần áo của con trai rồi đi ngủ.

Do có hình ảnh ghi lại trên camera nên Vũ Văn An đã trình báo sự việc mất trộm tài sản với Công an huyện Tủa Chùa để xác M, điều tra làm rõ. Sau khi bị tố giác vợ bị cáo là Sĩ Chư Ngải đã giao nộp 03 chiếc điện thoại cùng 02 bộ dây sạc cho cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 14/KL-ĐGTS ngày 22/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên kết luận: Tại thời điểm tiến hành định giá, với đặc điểm:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi8, bản 64G, màu đen, kèm theo 01 (một) ổ sạc và 01 (một) dây sạc điện thoại di động màu trắng, điện thoại mới chưa sử dụng. Giá thị trường tại thời điểm tháng

6/2020 là 2.560.000đ (Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A12 màu xanh, kèm theo 01 (một) ổ sạc và 01 (một) dây sạc điện thoại di động màu trắng, điện thoại mới chưa được sử dụng. Giá thị trường tại thời điểm tháng 6/2020 là: 2.760.000đồng (Hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Giá thị trường tại thời điểm tháng 6/2020 là 1.160.000đồng (Một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

Tổng cộng 03 (ba) chiếc điện thoại nói trên. Giá thị trường tại thời điểm tháng 6/2020 là: 6.480.000đồng (Sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).

*Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Tòa Chùa nêu trên.*

Trong quá trình điều tra ngoài 03 (ba) chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp, Cơ quan Công an còn tạm giữ: 01 điện thoại của bị cáo; 01 chiếc Tua vít; 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh M trộm cắp; 01 chiếc kim; 01 đôi dép tại hiện trường; 17 chiếc quần bò; 101 dây vải có nhiều hoa văn khác nhau; 04 dây nhựa màu trắng có gắn các hạt màu xanh, đỏ (do vợ bị cáo giao nộp).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Mạnh Hùng không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đối với khoản tiền đi lại của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Vũ Văn An, bị cáo đã tự nguyện bồi thường 2.000.000 đồng. Đối với tấm tôn thưng ở góc quán của anh An, anh An không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKSHTC ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tòa Chùa truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên để xét xử bị cáo Lò Seo M về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Đề nghị áp dụng:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Seo M từ 06 (Sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền đi lại đồng thời đã nhận được tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên vấn đề trách nhiệm dân sự không xem xét trong vụ án này.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Đề nghị miễn án phí HSST theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Chính vì vậy đề áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo; ngoài ra còn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.*

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

#### **[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng thời gian 22 giờ 30 phút, ngày 19/6/2020, tại quán điện thoại của anh Vũ Văn An thuộc Thôn TSTH, xã TSTH, huyện TC, tỉnh Điện Biên, trong lúc người được anh An nhờ trông coi quản lý tài sản là anh Nguyễn Mạnh Hùng vắng mặt, Lò Seo M đã có hành vi lén lút, đột nhập vào lấy 03 chiếc điện thoại di động mà hình cảm ứng cùng với 02 bộ củ sạc và dây sạc của anh Vũ Văn An với trị giá là 6.480.000đồng (Sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).

Bị cáo Lò Seo M là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định là: Bản cáo trạng số 11/CT-VKSHTC ngày 07/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tòa Chùa truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật, không oan sai.

#### ***Khoản 1 Điều 173. Tội trộm cắp tài sản qui định:***

*1 Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an ninh ở địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

#### **[2] Xét tính chất, vai trò của bị cáo trong vụ án:**

Hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này mang tính chất ít nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì mục đích sử dụng cá nhân bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất

trật tự trị an, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm M nhằm đáp ứng yêu cầu trừng trị, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa loại tội phạm này nói chung.

**[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:**

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện bồi thường tiền đi lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Đối với luận cứ bào chữa của người bào chữa đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát: Áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là không phù hợp, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này của người bào chữa cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

**[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.**

**[5]. Về hình phạt bổ sung:**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự về hình phạt bổ sung là phạt tiền. Qua tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; HĐXX xét thấy gia đình bị cáo sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; Biên bản xác M cũng thể hiện bị cáo không có tài sản riêng, nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

**[6]. Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận được tài sản, nhận được bồi thường tiền đi lại của bị cáo và

không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Vì vậy, hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

**[7]. Về các vấn đề khác:**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 03 chiếc điện thoại cùng 02 bộ củ và dây sạc; 01 chiếc kim, 01 đôi dép cho anh Vũ Văn An. Xét việc xử lý của Cơ quan Công an là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 01 chiếc điện thoại bị cáo đã sử dụng vào việc trộm cắp tài sản là điện thoại của vợ bị cáo (Sĩ Chư Ngải), nhưng Ngải không biết bị cáo sử dụng điện thoại dùng vào việc phạm tội. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc điện thoại này cho Sĩ Chư Ngải. Xét việc xử lý của Cơ quan Công an là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 17 chiếc quần bò; 101 dây vải có nhiều hoa văn khác nhau; 04 dây nhựa màu trắng có gắn các hạt màu xanh, đỏ (do vợ bị cáo là Sĩ Chư Ngải giao nộp) là tài sản của Lò Seo M đều không phải là vật chứng của vụ án. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại những tài sản này cho M thông qua người nhận ủy quyền là Sĩ Chư Ngải (vợ bị cáo). Xét việc xác định và xử lý của Cơ quan Công an là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 02 (Hai) chiếc hộp điện thoại bị cáo đã vứt đi, trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thấy. Xét việc truy tìm vật chứng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Tủa Chùa là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[8]. Về vật chứng vụ án:**

Đối với 01 chiếc Tua vít là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

**[9]. Về án phí:**

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xét miễn án phí HSST cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, HĐXX xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn án phí HSST theo quy định.

**[9]. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**[1]. Tuyên bố: Lò Seo M phạm tội "Trộm cắp tài sản".**

**[2]. Áp dụng:**

- Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Seo M 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (22/6/2020).

[3]. Vật chứng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 1; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

\* **Tịch thu tiêu hủy:** 01 (một) gói niêm phong là phong bì màu trắng do công an huyện Tòa Chùa phát hành, kích thước (23x16)cm. Mặt trước có ghi: 01 (một) chiếc Tua (tô) vít của bị can Lò Seo M.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2020 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Tòa Chùa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên).*

[4]. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, Lò Seo M được miễn án phí HSST theo quy định.

[5]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tòa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA huyện Tòa Chùa;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tòa Chùa;
- Chi cục THA dân sự huyện Tòa Chùa;
- PC 81(THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Bùi Thanh Tuấn**



## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quốc Huân**

**Giàng A Dơ**

**Bùi Thanh Tuấn**





***Nơi nhận:***

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- VKSND huyện Nậm Pồ;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Đội ma túy Công an Nậm Pồ;
- Cơ quan THAHS CA Nậm Pồ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Nậm Pồ
- Chi cục THA dân sự Nậm Pồ;
- PC 81(THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thanh Tuấn**